

Bản án số: 126/2022/HS-ST
Ngày 13 tháng 12 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh

Ông Lê Thanh Miện

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huệ- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

* Bị cáo: Họ và tên: **Nguyễn Thị H-** sinh năm 1998

Tên gọi khác: Không;

Giới tính: Nữ;

Nơi ĐKNKTT: Thôn Trung P, xã Danh T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn CC, xã Cộng H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Tự do ; Trình độ văn hóa lớp: 8/12; Giới tính: Nữ;

Quốc tịch: Việt nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Văn Đ , sinh năm 1962;

Con bà: Dương Thị T , sinh năm 1960;

Có chồng: Lê Khắc M , sinh năm 1992;

Bị cáo có 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 02/11/2022 được thay thế thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị M- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. Có mặt

* Bị hại: Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1969. Cư trú: Thôn ĐN, xã Ngọc S, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1998, đăng ký hộ khẩu thường trú ở Thôn Trung P, xã Danh T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, hiện nay lấy chồng và sinh sống tại thôn CC, xã Cộng H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Ngày 25/10/2022, H về nhà bố mẹ đẻ ở Thôn Trung P, xã Danh T chơi. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/10/2022, H điều khiển xe mô tô Vision biển kiểm soát 98B3 - 687.88 chở mẹ đẻ là bà Dương Thị T, sinh năm 1960 từ nhà bà T đến bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân xã Ngọc S, huyện Hiệp Hòa để bà T làm lại giấy khai sinh. Khi đến nơi, H để xe mô tô ở sân rồi đi vào trong phòng của bộ phận một cửa và ngồi ở ghế chờ bà T làm thủ tục giấy tờ. Lúc này, bà Đoàn Thị H, sinh năm 1969 ở thôn ĐN, xã Ngọc S, huyện Hiệp Hòa cũng đến bộ phận một cửa của xã Ngọc S làm các thủ tục giấy tờ. Bà H để chiếc túi xách da màu ghi ở dưới nền gạch cạnh chân ghế đang ngồi để chờ đến lượt. Khi đến lượt mình, bà H đi đến quầy của bộ phận một cửa để làm thủ tục, chiếc túi xách vẫn để cạnh chân ghế, cách chỗ H đang ngồi khoảng 02m. Lúc này, H nhìn thấy chiếc túi xách của bà H không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. H đã đi đến vị trí chiếc túi rồi ngồi xuống ghế, lén lút dùng tay cầm chiếc túi xách của bà H rồi đi ra chỗ để xe mô tô của mình và cất giấu chiếc túi xách vừa trộm cắp được vào trong cốp xe, sau đó H lại quay phòng của bộ phận một cửa tiếp tục ngồi chờ bà T.

Bà Đoàn Thị H sau khi làm thủ tục giấy tờ xong, bà ra lấy xe mô tô đi về nhà ở thôn ĐN, xã Ngọc S được khoảng 20 phút thì không thấy chiếc túi xách nên đã quay lại Ủy ban nhân dân xã Ngọc S để tìm. Lúc này, bà H thấy H ngồi gần chỗ bà để chiếc túi xách lúc trước nên đã hỏi H về chiếc túi nhưng H không nói gì. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở bà T về nhà ở Thôn Trung P, xã Danh T. Tại đây, H mang chiếc túi xách chiếm đoạt được vào trong nhà kiểm tra thì thấy bên trong có 2.030.000 đồng (*Hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*), 02 thẻ ngân hàng, 01 thẻ bảo hành khám răng, 01 thẻ tập huấn lớp vệ sinh an toàn thực phẩm đều mang tên bà Đoàn Thị H. H cầm tiền cất vào túi quần đang mặc còn túi xách và các loại thẻ trên H cất vào cốp xe mô tô của mình. Sau đó, H lấy số tiền 30.000 đồng trong số tiền vừa chiếm đoạt được đi ra khu vực Ủy ban nhân dân xã Danh T mua nước ngọt uống rồi quay lại nhà bà T.

Về phía bà H, sau khi bị mất chiếc túi xách, bà đã trình báo Công an xã Ngọc S. Đến tối ngày 27/10/2022, H đến Công an xã Ngọc S đầu thú và khai nhận hành vi của mình; đồng thời giao nộp chiếc túi xách cùng số tiền 2.000.000 đồng lấy được của bà H. Ngoài ra, khi đầu thú, H còn giao nộp cho Công an xã Ngọc S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ mận biển kiểm soát 98B3 - 687.88 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh đen.

Cùng ngày, Công xã Ngọc S đã chuyển hồ sơ cùng đối tượng đến Cơ quan điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 28/10/2022, Cơ quan điều tra Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ban hành yêu cầu định giá đối với chiếc túi xách mà Nguyễn Thị H đã trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số 54/KLĐGTS ngày 02/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận: *“Chiếc túi xách da, màu ghi xám, có nắp đậy khóa bằng kim loại, có quai bằng dây da và dây kim loại màu vàng có giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).”*

Tại Bản cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.
- Hội đồng xét xử công bố một số tài liệu có trong hồ sơ vụ án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 07 đến 09 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”* nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Cộng H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo Nguyễn Thị H một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ mận biển kiểm soát 98B3-687.88 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh đen (Đã được niêm phong).

+ Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo vì thuộc hộ cận nghèo.

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Do bị cáo có nhiều tình T giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và lời khai tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định được: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/10/2022, tại bộ phận một cửa thuộc Ủy ban nhân dân xã Ngọc S, huyện Hiệp Hòa, Nguyễn Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc túi xách da màu ghi xám trị giá 300.000đồng và số tiền 2.030.000 đồng bên trong túi xách của bà Đoàn Thị H, sinh năm 1969 ở thôn ĐN, xã Ngọc S, huyện Hiệp Hòa. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.330.000 đồng (*Hai triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử lý bị cáo về hình sự để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình T tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình T tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình T giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; bị hại là bà Đoàn Thị H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình T giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những nhận định trên đây, xét thấy bị cáo có nhiều tình T giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án tiền sự, có có địa chỉ cư trú rõ ràng, do vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại bị hại, nay bị hại không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo Nguyễn Thị H một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ mận biển kiểm soát 98B3-687.88 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh đen (Đã được niêm phong).

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Cộng H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo Nguyễn Thị H một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ mận biển kiểm soát 98B3-687.88 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H; một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh đen (Đã được niêm phong).

3- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí HSST cho bị cáo.

4- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Danh T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Cộng Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA
Phạm Thị Chuyên
Đã ký